

PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

*METHOD OF BUILDING GREAT NATIONAL UNITY
ACCORDING TO HO CHI MINH'S IDEOLOGY
FOR THE CURRENT CAUSE OF NATIONAL INNOVATION*

NGUYỄN NGỌC CẨN^(*)

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận bài: 29-7-2024 Ngày biên tập xong: 19-9-2024 Ngày duyệt đăng: 31-9-2024 Mã số: TCKH47-21-2024 ISSN: 2525 – 2429</p> <p>Từ khóa: phương pháp; đại đoàn kết dân tộc; Tư tưởng Hồ Chí Minh. Key words: method; great national unity; Ho Chi Minh's Thought.</p>	<p>Trong di sản Hồ Chí Minh, tư tưởng về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là tư tưởng có ý nghĩa chiến lược và trở thành tư tưởng quan trọng hàng đầu của Đảng, là nền tảng của sự thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng. Trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, phương pháp xây dựng là một sự sáng tạo góp phần to lớn vào công cuộc đấu tranh, giải phóng dân tộc. Ngày nay, phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên giá trị và ý nghĩa sâu sắc trong công cuộc đổi mới đất nước, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</p> <p>ABSTRACT: In Ho Chi Minh's legacy, the ideology of building great national unity is a strategic ideology and has become the Party's most important ideology, the foundation of victory in the revolutionary cause. In Ho Chi Minh's ideology on building great national unity, the construction method is a creativity that greatly contributes to the struggle and national liberation. Today, the method of building great national unity according to Ho Chi Minh's ideology still retains its value and profound meaning in the process of national renewal, in the cause of building and protecting the socialist Vietnamese Fatherland.</p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là một hệ thống những luận điểm, nguyên tắc, phương pháp, tập hợp lực lượng các dân tộc thành một khối thống nhất để phát huy sức mạnh tổng hợp. Theo Hồ Chí Minh, muốn làm cách mạng phải có lực lượng

cách mạng. Muốn có lực lượng cách mạng phải thực hiện đoàn kết, tức là phải xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Theo Người, lực lượng của khối đại đoàn kết dân tộc bao gồm toàn thể nhân dân, tất cả những người Việt Nam yêu nước ở các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội, các ngành, các giới, các lứa tuổi, các dân tộc, các

^(*) ThS. Trường Đại học Cần Thơ, nncan@ctu.edu.vn

đảng phái, đồng bào các tôn giáo... Khi xác định lực lượng nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc, Người chỉ rõ: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của khối đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác” [7, tr.244]. Vì vậy, muốn tập hợp được lực lượng của khối đại đoàn kết dân tộc đòi hỏi phải có cách làm hiệu quả và phương pháp xây dựng được xem là vấn đề cốt yếu để tập hợp lực lượng. Theo Hồ Chí Minh, đó là phải có phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc linh động, phát triển, thích ứng với sự vận động, biến đổi của thực tiễn khách quan, của cách mạng Việt Nam; thể hiện mục đích của chính đảng nhằm xây dựng, bảo vệ và phát triển hệ tư tưởng Chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tích cực tuyên truyền, vận động các giai cấp, tầng lớp nhân dân đoàn kết một lòng đấu tranh với kẻ thù, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng xã hội chủ nghĩa.

2. NỘI DUNG

2.1. Những nội dung cơ bản của phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh

Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trên các phương diện: “Phương pháp tuyên truyền, giáo dục; phương pháp tổ chức; phương pháp xử lý các mối quan hệ” [14, tr.155], cụ thể:

Thứ nhất, làm tốt công tác Dân vận, tích cực tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng tích cực tham gia xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Hồ Chí Minh cho rằng: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công” [6, tr.234]. Theo Người, để phát huy vai trò, trí tuệ, khả năng của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng, Đảng, Nhà nước, và cán bộ đảng viên phải làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền, hướng dẫn,

giúp đỡ và vận động quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Nhân dân cần hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình để từ đó tích cực xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, chủ động phấn đấu và cống hiến cho sự nghiệp của đất nước.

Đối với đồng bào các dân tộc, theo Hồ Chí Minh vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc chính là tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc, đoàn kết các dân tộc để đồng bào thấy được và thực hiện. Theo Hồ Chí Minh, công tác tuyên truyền phải trả lời những câu hỏi “Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách nào?” [12, tr.159]. Mục đích của tuyên truyền, vận động được Hồ Chí Minh nêu rõ: “... đem một việc gì đó nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó là tuyên truyền thất bại” [5, tr.191]. Theo Người, mỗi giai đoạn cách mạng có mục đích và nhiệm vụ tuyên truyền, huấn luyện khác nhau “*Trước Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến, thì nhiệm vụ tuyên huấn là làm cho đồng bào các dân tộc hiểu được mấy việc: Một là đoàn kết. Hai là làm cách mạng hay kháng chiến để đòi làm độc lập. Chỉ đơn giản thế thôi. Bây giờ mục đích tuyên truyền huấn luyện là: Một là đoàn kết. Hai là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ba là đấu tranh thống nhất nước nhà*” [12, tr.161]. Hồ Chí Minh còn xác định công tác tuyên truyền, vận động quần chúng là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa thiết thực, góp phần quan trọng quyết định sự thành bại của cách mạng trong mọi thời kỳ.

Về nội dung tuyên truyền, vận động: Theo Hồ Chí Minh, nội dung tuyên truyền, vận động cần toàn diện và thiết thực đối với đời sống của đồng bào các dân tộc, Người nhấn mạnh: “*Từ nay các đảng viên, cán bộ... thật sự chú ý vận động, giúp đỡ đồng bào về công tác sản xuất,*

văn hóa, vệ sinh, phòng bệnh để đồng bào vùng cao cải thiện đời sống của mình” [10, tr.231]. Cụ thể, về kinh tế phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, tổ chức hợp tác xã nông nghiệp, làm thủy lợi thật tốt... Về văn hóa - xã hội, chú ý phát triển văn hóa giáo dục, phong tục tập quán, tiếng nói của đồng bào các dân tộc, bãi bỏ hết những điều hủ tục cũ; phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cất nhắc cán bộ miền núi... Về quốc phòng - an ninh, phải tăng cường giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong đồng bào các dân tộc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...

Hình thức tuyên truyền và vận động đồng bào các dân tộc: Phải diễn đạt dễ hiểu, dễ thực hiện để đồng bào hiểu được, nhớ được, làm được. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ tuyên truyền phải sử dụng linh hoạt, uyển chuyển, đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền. Khi tuyên truyền ở vùng đồng bào các dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn yêu cầu cán bộ tuyên truyền phải học tiếng nói của người dân tộc. Mặt khác, do trình độ học vấn của đồng bào các dân tộc thiếu số còn thấp, lại ở vùng sâu vùng xa, thiếu thông tin nên công tác tuyên truyền phải cụ thể, thiết thực. Người còn chỉ rõ: *“Phải làm sao giải thích cho đồng bào các dân tộc ở địa phương hiểu và đoàn kết tốt. Muốn làm tốt công tác này, cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải gương mẫu”* [11, tr.225].

Lực lượng làm công tác tuyên truyền vận động: Theo Hồ Chí Minh công tác tuyên truyền vận động không là trách nhiệm của riêng của mỗi cá nhân, tổ chức nào mà là trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các đoàn thể, cán bộ, toàn quân và dân ta. Người nói: *“Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân đều phải phụ trách dân vận”* [6, tr.233]. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng nước ta; góp phần tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng và củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phải làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để đồng bào các dân tộc hiểu và tích cực thực hiện xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ hai, về phương pháp tổ chức, thực hiện xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Để xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, việc tuyên truyền, giáo dục và vận động quần chúng là cần thiết nhưng chưa đủ. Cần có phương pháp tổ chức khoa học để phát triển hệ thống chính trị cách mạng, bao gồm Đảng, Nhà nước và các đoàn thể quần chúng. Hồ Chí Minh nhấn mạnh sự thống nhất và bền vững của hệ thống chính trị cách mạng là yếu tố quyết định cho sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

Với vai trò là hạt nhân lãnh đạo cách mạng và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, Đảng ta phải được xây dựng trong sạch và vững mạnh. Đảng Cộng sản Việt Nam phải là đảng trí tuệ, đại diện cao nhất cho trí tuệ dân tộc, đủ sức nhận thức, nắm bắt những nhu cầu khách quan của lịch sử dân tộc; có năng lực tiếp thu, vận dụng quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tri thức nhân loại, kết hợp với tổng kết, phát triển kinh nghiệm của dân tộc để đề ra đường lối, chiến lược đúng đắn. Đảng ta phải là đảng cách mạng, tức là phải theo đuổi đến cùng, phấn đấu đến cùng cho lý tưởng giải phóng dân tộc, giai cấp và con người; phải kiên quyết và triệt để thực hiện thắng lợi các mục tiêu và nhiệm vụ cách mạng, không dao động, nửa vời; các đảng viên cộng sản phải dám xả thân vì lý tưởng của Đảng, vì dân tộc; phải thống nhất trong tư tưởng, hành động, tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật; phải xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy tự phê bình và phê bình làm vũ khí xây dựng Đảng, đoàn kết thống nhất trong đảng. Chỉ có như vậy thì mới đủ sức giữ vai trò là hạt nhân trong tập hợp lực lượng, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc.

Việc duy trì khối đại đoàn kết dân tộc phụ thuộc phần lớn vào hoạt động và vai trò của Nhà nước cách mạng. Là bộ máy tổ chức, quản lý, điều hành mọi hoạt động của đời sống xã hội, mọi chủ trương, chính sách và hành động của Nhà nước đều tác động trực tiếp đến cuộc sống, lợi ích, tâm tư và tình cảm của quần chúng nhân dân. Mỗi chủ trương, chính sách và hành động đúng đắn của Nhà nước sẽ đưa đường lối của Đảng vào cuộc sống, kết nối nhân dân, các dân tộc thành một khối vững chắc; ngược lại, mỗi chính sách, chủ trương hay quyết định sai lầm của Nhà nước có thể gây rạn nứt khối đại đoàn kết dân tộc. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng và củng cố Nhà nước cách mạng, một Nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân; tất cả cán bộ, công chức Nhà nước phải trung thành và tận tụy phục vụ nhân dân, suốt đời làm đầy tớ và công bộc cho nhân dân. Chỉ có như vậy, Nhà nước mới thật sự là tổ chức đại diện cho quyền lực của nhân dân và được nhân dân tin tưởng, ủng hộ.

Đối với các tổ chức, đoàn thể quần chúng cần được xây dựng từ thấp đến cao, phù hợp với yêu cầu và trình độ nhận thức của quần chúng. Hình thức tổ chức các đoàn thể quần chúng cần đa dạng, phù hợp với từng lứa tuổi, ngành nghề. Trên cơ sở đó, Hồ Chí Minh chủ trương thành lập các hội, Người kêu gọi: “Dân ta phải mau mau tổ chức lại. Nông dân phải vào “Nông dân Cứu quốc hội”. Thanh niên phải vào “Thanh niên Cứu quốc hội”. Phụ nữ vào “Phụ nữ Cứu quốc hội”. Trẻ con vào “Nhi đồng Cứu quốc hội”. Công nhân vào “Công nhân Cứu quốc hội”. Binh lính vào “Binh lính Cứu quốc hội”. Các bậc phú hào văn sĩ vào “Việt Nam Cứu quốc hội”. *Những hội ấy do Việt Nam độc lập đồng minh lãnh đạo. Người có tiền giúp tiền, kẻ có sức giúp sức. Đồng tâm hợp lực. Muôn người một lòng. Nhân cơ hội này mà khôi phục lại Tổ quốc, mà làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập.*

Hỡi đồng bào! Cơ hội giải phóng đến rồi, mau mau đoàn kết lại!!” [3, tr.246].

Mặt khác, cương lĩnh và chương trình hành động của các đoàn thể quần chúng phải rõ ràng, thiết thực, phong phú, phù hợp với nguyện vọng và yêu cầu của dân chúng. Hồ Chí Minh cho rằng: “*Ý dân là ý trời. Làm đúng ý nguyện của dân thì ắt thành. Làm trái ý nguyện của dân thì ắt bại*” [8, tr.63] và “*... đối với dân, ta đừng có làm gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy*” [4, tr.169]. Chỉ như vậy mới hiểu được dân tâm, dân tình, dân sinh, dân ý, từ đó mới được dân yêu mến, quý trọng, tin theo.

Thứ ba, phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kết hợp đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ứng xử sao cho có thể mở rộng đến mức cao nhất trận tuyến cách mạng và thu hẹp đến mức tối đa trận tuyến thù địch. Trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc được phân thành ba tuyến: Cách mạng một bên, phản cách mạng một bên, và ở giữa là một lực lượng trung gian cũng là đối tượng lôi kéo của hai bên đối lập. Thành bại trong cuộc đấu tranh này không chỉ phụ thuộc vào thực lực của mỗi bên, mà còn phụ thuộc rất lớn vào việc bên nào tranh thủ được sự ủng hộ của lực lượng trung gian. Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết của Hồ Chí Minh chính là cách xử lý khoa học mối tương quan giữa các lực lượng, nhằm mở rộng tối đa trận tuyến cách mạng và tạo thế áp đảo của cách mạng đối với phản cách mạng để giành thắng lợi.

Đối với lực lượng cách mạng bao gồm công nhân, nông dân, lao động chân tay, lao động trí óc. Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết của Hồ Chí Minh là khai thác, phát huy sự thống nhất, tương đồng, hạn chế, khắc phục, tiến tới xóa bỏ dần những khác biệt trong mục tiêu và lợi ích. Theo Hồ Chí Minh, sự đoàn kết, thống nhất của lực lượng cách mạng chính là điều kiện tiên quyết giúp thu hút, tập

hợp các lực lượng trung gian vào trận tuyến cách mạng, cô lập các lực lượng thù địch.

Với lực lượng trung gian, bao gồm các tầng lớp trên, các trí thức thượng lưu, nhân sĩ, hoàng tộc, quan lại... Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết của Hồ Chí Minh là xóa bỏ mọi thành kiến, mặc cảm, khơi gợi và cổ vũ ý thức dân tộc, tinh thần yêu nước; chân thành hợp tác và trọng dụng. Phương pháp này phải được tiến hành trên cơ sở tầm nhìn chiến lược, một tấm lòng độ lượng, nhân ái và một thái độ chân thành, cởi mở, thật thà. Người nhiều lần tha thiết kêu gọi tất cả những người thật thà yêu nước, không phân biệt tầng lớp, tín ngưỡng, tôn giáo và trước đây đứng về phe nào. Chúng ta hãy thật thà cộng tác vì dân, vì nước. Người luôn luôn căn dặn: "... chúng ta cần phải xóa bỏ hết thành kiến, cần phải thật thà đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ, để cùng phục vụ nhân dân. Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm trọn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho chúng ta" [7, tr.144-145].

Đối với các thế lực thù địch, phương pháp Hồ Chí Minh là chủ động, kiên quyết tiến công tiêu diệt trên cơ sở phân hóa, cô lập chúng đến mức cao độ. Phương pháp của Người chứa đựng nhiều cấp độ: Chăm chú theo dõi, khai thác mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù, lôi kéo, tranh thủ những lực lượng nào còn có thể tranh thủ được, hòa hoãn tạm thời với những lực lượng nào, bộ phận nào còn có thể hòa hoãn được, thu hẹp và cô lập lực lượng thù địch nguy hiểm nhất, trực tiếp nhất. Đối với thế lực thù địch ngoan cố, phản động nhất, phương pháp Hồ Chí Minh là kiên quyết đấu tranh, không ngừng thế tiến công và "*Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi*" [13, tr.512]. Đây được xem là phương pháp cách mạng triệt để của Hồ Chí Minh.

Như vậy, trong phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết của Hồ Chí Minh, xử lý các

mối quan hệ giữa lực lượng cách mạng, lực lượng trung gian và phản cách mạng là yếu tố quan trọng. Người đã kết hợp giữa chiến lược và sách lược, giữ vững nguyên tắc và áp dụng linh hoạt các biện pháp tùy theo tình hình cụ thể của từng giai đoạn cách mạng. Trong giải quyết các mối quan hệ, sử dụng linh hoạt phương châm "dĩ bất biến, ứng vạn biến" đã giúp Đảng và nhân dân ta đã vượt qua nhiều thử thách nguy hiểm khi vận mệnh dân tộc như ngàn cân treo sợi tóc. "*Nhờ biết xử lý đúng đắn, sáng tạo và khôn khéo các mối quan hệ giữa các lực lượng nói trên mà làm cho các lực lượng tiến bộ và cách mạng ngày càng nhiều các lực lượng có thể đoàn kết, làm cho lực lượng nhân dân trong khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng đông, càng mạnh, phân hóa và làm suy yếu mọi thế lực chống đối. Đó là xu thế có tính quy luật trong sự vận động của khối đại đoàn kết dân tộc, chứng tỏ sự đúng đắn và sức sống mạnh mẽ của minh triết Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc*" [15, tr.40]. Đại đoàn kết dân tộc là phương pháp kỳ diệu để phát triển lực lượng cách mạng, phát huy sức mạnh của toàn dân tộc, giúp chuyển yếu thành mạnh, tạo ra thế và lực, đưa cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.

2.2. Sự sáng tạo của Hồ Chí Minh trong phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất sáng tạo trong vận dụng phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết từ kinh nghiệm truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam, kế thừa cái hay, cái đẹp của tinh hoa văn hóa nhân loại và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác – Lê-nin để đúc kết thành phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết cho cách mạng Việt Nam, dẫn dắt cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh là sự kết hợp đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ứng xử sao cho có thể mở rộng đến mức cao nhất trận tuyến cách

mạng và thu hẹp tới mức tối đa trận tuyến thù địch. Với phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, xử lý cứng rắn về nguyên tắc chiến lược và sự và sự mềm dẻo, linh hoạt trong các giải pháp tùy theo tình hình cách mạng cụ thể. Phương pháp này đã khai thác, phát huy tối đa sự thống nhất, điểm tương đồng, hạn chế, khắc phục, tiến tới xóa bỏ dần những khác biệt gây tổn hại cho cách mạng. Người nhấn mạnh: “*Tôi đã từng soi khắp núi sông; Muốn biết tự do chảy hay chóng; Thì xem tổ chức khắp hay không; Nước nhà giành lại nhờ gan sắt; Sự nghiệp làm nên bởi chữ đồng*” [3, tr.279].

Điểm sáng tạo của Hồ Chí Minh trong phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc nằm ở nhiều yếu tố quan trọng. Trước hết, tầm nhìn của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc đối với sự nghiệp cách mạng. Trong bài nói về tình hình và nhiệm vụ trước mắt của quân đội tại hội nghị cao cấp toàn quân (3-1958), Người khẳng định: “... đoàn kết là sức mạnh, cách mạng nhờ đoàn kết mà thắng lợi, kháng chiến nhờ đoàn kết mà thành công” [9, tr.367]. Hồ Chí Minh xác định xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở lấy liên minh công - nông - trí thức làm nền tảng, mở rộng đoàn kết với tất cả các tầng lớp trong xã hội, bao gồm cả những người có tư tưởng khác biệt, miễn là họ có lòng yêu nước và muốn đóng góp cho đất nước. Thứ hai, Hồ Chí Minh luôn tôn trọng văn hóa, phong tục, tập quán của các dân tộc, đề cao sự phát triển bình đẳng và tạo điều kiện tốt nhất, bảo vệ lợi ích cao nhất để quần chúng nhân dân tham gia vào các hoạt động chính trị, kinh tế và xã hội. Thứ ba, Hồ Chí Minh đa dạng hóa hình thức tổ chức, tập hợp khối đại đoàn kết dân tộc; sử dụng các tổ chức quần chúng và các hình thức đấu tranh phù hợp với từng giai đoạn cách mạng, thúc đẩy việc thành lập Mặt trận Việt Minh và các tổ chức tập hợp quần chúng để huy động sự tham gia rộng rãi của mọi tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh đã kết

hợp chặt chẽ giữa mục tiêu đấu tranh giành độc lập dân tộc với xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo ra sự đồng thuận và niềm tin mạnh mẽ trong quần chúng nhân dân. Những điểm sáng tạo này đã trở thành điểm quan trọng quy tụ lực lượng trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

2.3. Vận dụng phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay

Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, thâm nhuần Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn quán triệt quan điểm mở rộng tối đa lực lượng đại đoàn kết dân tộc: “*Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” [1, tr.158]. Đảng ta xác định “*Lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích quốc gia - dân tộc, đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước” [1, tr.158-159]. Để đạt được sự đoàn kết dân tộc một cách hiệu quả, cần thiết phải giải quyết một cách hài hòa các mối quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội. Điều này bao gồm việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho con người, và đảm bảo rằng mọi người đều được thụ hưởng lợi ích từ công cuộc đổi mới đất nước.

Xây dựng, phát triển và đoàn kết các giai cấp, tầng lớp, đội ngũ và các lực lượng tổ chức, bao gồm: giai cấp công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, cán bộ hưu trí, người cao tuổi, các dân tộc, các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ và người Việt Nam ở nước ngoài. Đoàn kết phải là một khối vững mạnh, bao gồm đoàn kết trong

Đảng đến đoàn kết các dân tộc. Trong đó, *“Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc”* [1, tr.160]. Đoàn kết không phải là khẩu hiệu, lời nói suông mà cần được hiện thực hóa thành sức mạnh thông qua các tổ chức, đó là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Mặt trận Tổ quốc sẽ giữ vai trò là *“Nòng cốt chính trị”* [2, tr.172], nơi để nhân dân bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, thực hành dân chủ và thực hiện quyền làm chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, giám sát, phản biện xã hội. Để củng cố, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế, cần tập trung một số vấn đề cốt yếu sau:

Một là, mở rộng tối đa các hình thức tập hợp lực lượng tham gia xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Việc mở rộng tối đa các hình thức tập hợp lực lượng tham gia xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc có nghĩa là sử dụng mọi phương thức, biện pháp để thu hút, quy tụ mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào quá trình xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam. Biện pháp cụ thể như: Đẩy mạnh công tác giáo dục và tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết của đoàn kết dân tộc, đảm bảo quần chúng nhân dân biết được, hiểu được và thực hiện được. Tổ chức và phát động các phong trào thi đua yêu nước, phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa - xã hội”*, *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, để từ đó thu hút sự tham gia rộng rãi của quần chúng nhân dân.

Tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, xây dựng lực lượng đại đoàn kết dân tộc. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân thông qua đối thoại, tiếp xúc cử tri để thắt chặt mối quan hệ, lắng nghe và giải quyết hài hòa các xung đột, lợi ích của các dân

tộc, tạo niềm tin và sự đồng thuận trong thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, phát huy tinh thần dân chủ, bình đẳng giữa các dân tộc, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân. Những giá trị, lợi ích chung là yếu tố cơ bản của việc đoàn kết, nếu vấn đề lợi ích không được giải quyết hài hòa về lâu dài sẽ nảy sinh những mâu thuẫn trong nội bộ, nghi kỵ lẫn nhau, thiếu lòng tin vào tổ chức và nguy hiểm hơn là tạo ra cơ hội để các thế lực thù địch xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Để phát huy tinh thần dân chủ, bình đẳng giữa các dân tộc cần đẩy mạnh công tác giáo dục và tuyên truyền, nâng cao nhận thức của quần chúng nhân dân về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình. Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc. Các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ”* [10, tr.371]. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách minh bạch để đảm bảo quyền lợi của nhân dân, tạo điều kiện cho nhân dân, đồng bào các dân tộc tham gia vào quá trình giám sát các hoạt động của Nhà nước. Tạo môi trường dân chủ trong Đảng, chính quyền và xã hội, khuyến khích quần chúng nhân dân đóng góp ý kiến trên tinh thần dân chủ, đúng pháp luật.

Ba là, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Thực tế cho thấy, các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước trong gần 40 năm đổi mới luôn hướng tới mục tiêu không ngừng *“nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”*. Đây chính là điều kiện quan trọng để mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc. Chăm lo đời sống nhân dân là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với nhân dân. Chỉ khi nào, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao, những giá trị chung của chủ nghĩa xã hội được

minh chứng trong thực tế thì khi đó quần chúng nhân dân, đồng bào các dân tộc mới có niềm tin đứng trong khối đại đoàn kết dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng để phụng sự Tổ quốc.

Bốn là, tăng cường xây dựng Đảng, Nhà nước, mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh. Để đạt được điều này cần chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng hợp lý. Công tác kiểm tra, giám sát cần đẩy mạnh để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các biểu hiện suy thoái, tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí thông qua công khai, minh bạch quản lý tài chính, tài sản công. Cuối cùng, việc duy trì và phát huy đoàn kết, thống nhất trong Đảng, xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Tóm lại, khi các cơ quan, tổ chức chính trị hoạt động minh bạch, hiệu quả và trong sạch, người dân sẽ có niềm tin và tin nhiệm vào lãnh đạo và các tổ chức. Đây là yếu tố rất quan trọng để kêu gọi sự ủng hộ và tham gia tích cực của nhân dân vào các hoạt động chung, tạo niềm tin, sự đồng thuận của nhân dân ngày càng cao từ đó thúc đẩy xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng lớn mạnh.

3. KẾT LUẬN

Phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết theo Tư tưởng Hồ Chí Minh đã để lại giá trị to lớn đối với sự nghiệp cách của Đảng và dân tộc ta. Ngày nay, đối với sự nghiệp đổi mới của đất nước càng mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực. Phương pháp này không chỉ gắn kết mọi tầng lớp xã hội thành một khối thống nhất mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sự ổn định chính trị và xã hội. Với mục tiêu tạo sự đồng thuận, đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc, nó thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt của đất nước; phát huy giá trị văn hóa dân tộc, góp phần làm nên một xã hội đa dạng và phong phú. Sự vận dụng phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là nền tảng cơ bản để thúc đẩy sự nghiệp đổi mới của đất nước, mang lại sự phát triển toàn diện và bền vững trong thời kỳ hội nhập và phát triển toàn cầu hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- [10] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [11] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [12] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [13] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [14] Phùng Hữu Phú, Vũ Dương Ninh, Lê Mậu Hãn, Phạm Xanh (1995), *Chiến lược Đại đoàn kết Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [15] Nguyễn Việt Thảo, Dương Trung Ý (2014), *Thực hiện đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.